UBND XÃ BẰNG MẠC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**
**CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ BẰNG MẠC NĂM 2026**
*(Kèm theo Quyết định số 1152/QĐ - UBND ngày 16/10/2026 của UBND xã Bằng Mạc)*

| TT | Họ, tên NCUT | Số lượng NCUT | Năm sinh | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ học vấn Chuyên môn | Thành phần người có uy tín | | | | | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Nam | Nữ | | | | Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghi lễ truyền thống, tín ngưỡng | Chức sắc, chức việc, nhà tu hành | Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu | Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Tổ trưởng tổ bảo vệ an ninh, trật tự, thôn đội trưởng | Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên | Đảng viên | Thành phần khác | |
| *1* | *2* | *3=4+5* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* |
| | **Tổng cộng:** | **12** | **11** | **1** | | | | **0** | **1** | **6** | | **6** | **11** | **1** | |
| 1 | Vi Văn La | 1 | 1969 | | Tày | Thượng Cường | THPT | | | | | Nông dân | x | | |
| 2 | Nông Văn Tấn | 1 | 1959 | | Nùng | Chợ Hoàng | Trung cấp | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |
| 3 | Lăng Văn Điệp | 1 | 1959 | | Nùng | Khòn Sâu | THPT | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |
| 4 | Vy Văn Tuyển | 1 | 1967 | | Tày | Gia Lộc | Trung cấp | | | | | Nông dân | x | | |
| 5 | Lô Quang Chay | 1 | 1957 | | Nùng | Cầu Bóng | Trung cấp | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |
| 6 | Triệu Văn Thiện | 1 | 1972 | | Nùng | Lũng Mắt | THCS | | | | | Nông dân | x | | |
| 7 | Đỗ Văn Mai | 1 | 1965 | | Nùng | Đông Quan | THCS | | | | | Nông dân | | x | |
| 8 | Dương Thị Xuân | 1 | | 1959 | Tày | Làng Phiêng | THCS | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |
| 9 | Hoàng Văn Cương | 1 | 1964 | | Tày | Làng Khoác | THCS | | | | | Nông dân | x | | |
| 10 | Hoàng Văn Kiện | 1 | 1960 | | Tày | Cao Minh | Trung cấp | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |
| 11 | Triệu Văn Trọng | 1 | 1963 | | Nùng | Bằng Hữu | THCS | | | | | Nông dân | x | | |
| 12 | Tô Đức Bình | 1 | 1961 | | Nùng | Pá Tào | THCS | | | Cán bộ nghỉ hưu | | | x | | |